UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 359 /KH-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 03 tháng 10 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ kết quả chấm điểm, đánh giá của Thanh tra Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2020 đối với UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và kết quả tự chấm điểm, đánh giá năm 2021; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện các tiêu chí chấm điểm thông qua kết quả chấm điểm của Thanh tra Chính phủ năm 2020 và tự chấm điểm năm 2021. Trên cơ sở đó đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN của Tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đánh giá phải khách quan, chỉ rõ điểm mạnh, điểm yếu trong việc thực hiện công tác PCTN thời gian qua thông qua các tiêu chí chấm điểm.

- Đưa ra các giải pháp khắc phục cụ thể, rõ ràng và phù hợp với thực tiễn; phân công rõ trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đánh giá việc triển khai thực hiện công tác PCTN theo các tiêu chí chấm điểm

Đánh giá công tác PCTN đã được quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và được hướng dẫn chi tiết tại Chương III Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Kết quả được Thanh tra Chính phủ thông báo qua các năm như sau:

- Năm 2020, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế được Thanh tra Chính phủ chấm 54,44/100 điểm (tăng 3,85 điểm so với năm 2019).

- Năm 2021, kết quả tự chấm được 67/100 điểm. Qua rà soát, kiểm tra và chấm điểm bước đầu của Thanh tra Chính phủ đã thống nhất 60/100 điểm (tăng 5,56 điểm so với năm 2020).

2. Mục tiêu, nhiệm vụ

- Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Cải thiện điểm số đánh giá công tác PCTN của tỉnh, nhất là các chỉ số có điểm số chiếm tỷ trọng cao và ảnh hưởng lớn đến tổng điểm, trong đó:

+ Các chỉ số không có điểm năm 2021 là: kết quả kiểm soát xung đột lợi ích; kết quả thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg; kết quả công tác thanh tra, kiểm tra công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài Nhà nước; việc phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, giám sát; kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN; kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu.

+ Các chỉ tiêu có điểm thấp năm 2021 là: thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật Phòng, chống tham nhũng; phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra; giải quyết tố cáo; kết quả xét xử vụ án liên quan đến tham nhũng; thu hồi tiền, tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp.

+ Các chỉ tiêu có thể đạt điểm cao hơn trong thời gian tới là: tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về PCTN; tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật Phòng, chống tham nhũng; kết quả thanh tra, kiểm tra về thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Các Sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về PCTN

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo đầy đủ các nội dung sau:

- Công tác xây dựng hoặc tham mưu xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN.

- Việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật về PCTN.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

- Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN.

3.2. Tiếp công dân của người đứng đầu

Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Tiếp công dân.

3.3. Thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai, minh bạch trong hoạt động về các nội dung công việc liên quan đến:

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động.

- Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

- Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung không thuộc trường hợp quy định nêu trên mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

- Thủ tục hành chính liên quan đến giải quyết hồ sơ, yêu cầu công việc của người dân, doanh nghiệp.

Việc công khai, minh bạch trong hoạt động về các nội dung nêu trên được thực hiện bắt buộc bằng hình thức đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang/Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương và được biên tập, sắp xếp thành hệ thống chỉ tiêu, nhóm công việc, giúp thuận tiện cho công tác tra cứu, kiểm tra, giám sát của người dân và cơ quan chức năng.

Thanh tra tỉnh hướng dẫn về nội dung; Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ việc xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên Trang/Cổng Thông tin điện tử về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm cập nhật thường xuyên nội dung về hoạt động lên chuyên trang, chuyên mục của đơn vị mình.

3.4. Công tác thanh tra, kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát để sửa đổi, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; triển khai thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định. Hàng năm, tiến hành tự kiểm tra trong nội bộ cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm.

Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhằm phát hiện các hành vi vi phạm; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý, kiến nghị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

3.5. Kiểm soát xung đột lợi ích

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, tiến hành rà soát, kiểm soát, xử lý kịp thời theo quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và quy định tại Mục 3 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng đối với các trường hợp xung đột lợi ích xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công vụ.

3.6. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

3.7. Kiểm soát tài sản, thu nhập

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật về kê khai, công khai và kiểm soát bản kê khai tài sản, thu nhập

của người có nghĩa vụ phải kê khai; quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan hàng năm xây dựng kế hoạch, tiến hành xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng.

3.8. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Hàng năm xây dựng Kế hoạch để triển khai, tổ chức thực hiện với nội dung tập trung vào việc tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục duy trì các đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh về tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý kịp thời những thông tin phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư về khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh và hành vi gây phiền hà, sách nhiễu của cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ.

3.9. Phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài Nhà nước

Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tư pháp và Thanh tra tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng cho lãnh đạo và người lao động tại các doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Các doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài Nhà nước xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ; quy định về biện pháp công khai, minh bạch trong hoạt động; về kiểm soát xung đột lợi ích và chế độ trách nhiệm của người đứng đầu.

Thanh tra tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; tiến hành đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật về PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài Nhà nước.

3.10. Phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, thanh tra, giám sát và giải quyết đơn phản ánh, tố cáo tham nhũng; tiếp nhận thông tin về tham nhũng

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật nói chung, các hành vi tham nhũng nói riêng.

Phân loại, theo dõi riêng đối với đơn thư, phản ánh có nội dung tố cáo liên quan đến tham nhũng ngay từ khâu tiếp nhận và quá trình giải quyết làm cơ sở để đánh giá, chấm điểm.

Quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết tố cáo tham nhũng, nếu phát hiện hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm, tham nhũng thì phải chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để thụ lý, điều

tra, xử lý theo quy định; không chờ đến khi kết thúc quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo,... mới chuyển hồ sơ vụ việc.

Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh; các cơ quan báo chí tiếp tục nâng cao khả năng phát hiện hành vi tham nhũng qua công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật trên địa bàn tỉnh, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết theo quy định khi tiếp nhận thông tin về tham nhũng và phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động giám sát.

3.11. Xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân

Quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra, nếu phát hiện hành vi vi phạm hành chính về tham nhũng, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, các sở, ngành và UBND các cấp thực hiện xử lý theo quy định hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Sau khi có kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng; nếu không đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra chuyển nội dung kết luận vi phạm về tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức đến cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức để xem xét, xử lý kỷ luật hành chính đối với các cá nhân có sai phạm theo quy định. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật nếu kéo dài thời gian xem xét, xử lý, để hết thời hạn, thời hiệu xử lý kỷ luật theo quy định.

3.12. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng

Khi có kết quả xử lý, giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng của các cơ quan chức năng, các cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đã để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

3.13. Thu hồi tiền, tài sản tham nhũng

Triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp đã nêu trong Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Cụ thể:

- Quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết tố cáo tham nhũng, các cơ quan hành chính Nhà nước cần sử dụng kịp thời biện pháp hành chính để thu hồi ngay tiền, tài sản bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép hoặc thất thoát do hành vi vi phạm pháp luật về tham nhũng gây ra. Đồng thời, văn bản kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát phải xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm, nguyên nhân, trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân, làm cơ sở để xử lý thu hồi.

- Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng, các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân và Thi hành án dân sự cần tích cực áp dụng biện pháp thu hồi tiền, tài sản tham nhũng

trong từng khâu của quá trình xử lý, giải quyết vụ việc. Vận động đương sự tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả lại tiền, tài sản; sử dụng các biện pháp thu giữ, tạm giữ, kê biên, phong tỏa tài sản, cưỡng chế thi hành án,... để đảm bảo thu hồi triệt để tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, đề ra các biện pháp cụ thể để nâng cao điểm số đánh giá công tác PCTN; định kỳ báo cáo về Thanh tra tỉnh để tổng hợp cùng với báo cáo công tác PCTN 6 tháng, báo cáo năm và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu kết quả chấm điểm thuộc trách nhiệm cơ quan, đơn vị đạt thấp, làm ảnh hưởng đến điểm số và vị trí xếp hạng của Tỉnh.

2. Giao Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban Nội chính, UBKT Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an, VKSND, TAND, Cục THA tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các đơn vị SNCLvà DNNN thuộc tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Cổng Thông tin Điển tử tỉnh;
- Lưu: VT, TĐKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương